

HUY ĐỘNG NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH CHO XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI TỈNH CAO BẰNG

● **TRẦN LỆ THỊ BÍCH HỒNG - NGUYỄN THỊ THU VÂN - NGUYỄN DIỆU HOA**

TÓM TẮT:

Xây dựng nông thôn mới có ý nghĩa quan trọng trong quá trình phát triển kinh tế xã hội, do đó sự thành công của chương trình cần có một nguồn vốn lớn, ngoài nguồn vốn từ ngân sách nhà nước cấp cần có sự đóng góp từ địa phương. Bài nghiên cứu nhằm đánh giá khái quát kết quả huy động nguồn lực tài chính, chỉ ra các yếu tố ảnh hưởng đến huy động nguồn lực tài chính trong xây dựng nông thôn mới tỉnh Cao Bằng. Kết quả nghiên cứu cho thấy, trong giai đoạn 2020 - 2022, tỉnh Cao Bằng đã huy động được 17.831.074,6 triệu đồng cho xây dựng nông thôn mới, từ nguồn vốn này tỉnh đã triển khai chương trình và mang lại những kết quả nhất định (17 xã/139 xã đạt chuẩn nông thôn mới). Nghiên cứu đã đề xuất 4 giải pháp nhằm huy động nguồn lực tài chính cho xây dựng nông thôn mới ở tỉnh Cao Bằng trong thời gian tới.

Từ khóa: nguồn lực tài chính, nông thôn mới, tỉnh Cao Bằng.

1. Đặt vấn đề

Cùng với các địa phương khác trong cả nước, thời gian qua, tỉnh Cao Bằng đã triển khai thực hiện Chương trình Xây dựng nông thôn mới (XDNTM) và đã đạt được những kết quả nhất định. Tuy nhiên, Cao Bằng là tỉnh miền núi có địa hình chia cắt phức tạp, chủ yếu là sản xuất nông lâm nghiệp, thu nhập của người dân còn thấp, tỷ lệ hộ nghèo cao, do đó việc huy động nguồn lực tài chính cho XDNTM còn gặp nhiều khó khăn. Trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình, năng lực, trình độ của một số cán bộ, công chức ở các cấp còn hạn chế, chưa cụ thể, quyết liệt, quyết tâm chưa cao. Một bộ phận người dân còn có tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự đầu tư của Nhà nước, chưa thực sự chủ động tham gia thực hiện chương

trình phát động XDNTM tại địa phương. Vì vậy, nghiên cứu vấn đề “Huy động nguồn lực tài chính cho XDNTM tại tỉnh Cao Bằng” sẽ giúp cho lãnh đạo các cấp tỉnh Cao Bằng có những kinh nghiệm cũng như thực hiện một số giải pháp trong việc huy động nguồn lực tài chính để triển khai thành công hơn nữa chương trình XDNTM ở những giai đoạn tiếp theo.

2. Phương pháp nghiên cứu

2.1. Phương pháp thu thập số liệu

2.1.1. Thu thập thông tin thứ cấp

Số liệu thứ cấp được thu thập và tổng hợp từ các báo cáo tổng kết thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia XDNTM của Ban chỉ đạo thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2020-2022.

2.1.2. Thu thập thông tin sơ cấp

Số liệu sơ cấp được thu thập qua khảo sát, trong đó tập trung khảo sát các đối tượng là cán bộ quản lý thực hiện chương trình và các hộ dân. Số lượng khảo sát: tác giả phỏng vấn 17 cán bộ, gồm: 01 lãnh đạo và 01 cán bộ thuộc văn phòng điều phối nông thôn mới cấp tỉnh; 01 lãnh đạo cấp huyện/thành phố; 01 cán bộ phòng nông nghiệp phụ trách chương trình XDNTM và chủ tịch các xã đại diện cho điểm nghiên cứu (TP. Cao Bằng, huyện Bảo Lạc, huyện Hà Quảng, huyện Thạch An, huyện Hạ Lang). Đối với hộ dân: mỗi huyện/thành phố chọn 3 xã để điều tra khảo sát, mỗi xã điều tra 20 hộ, tổng số hộ điều tra là 300 hộ. Các hộ được lựa chọn dựa theo phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên dựa trên danh sách các hộ được xã cung cấp. Các thông tin thu thập từ phiếu khảo sát được tổng hợp và xử lý bằng phần mềm Excel.

2.2. Phương pháp phân tích

2.2.1. Phương pháp thống kê mô tả

Phương pháp thống kê mô tả sử dụng các chỉ tiêu định lượng: cao nhất, thấp nhất, tổng số, cơ cấu,... để mô tả, phản ánh kết quả huy động nguồn lực tài chính cho XDNTM trên địa bàn tỉnh Cao Bằng [1].

2.2.2. Phương pháp thống kê so sánh

Đề tài sử dụng phương pháp thống kê so sánh để tiến hành phân tích thực trạng việc huy động các nguồn lực tài chính cho chương trình XDNTM. Từ

đó, xác định được kết quả huy động nguồn lực tài chính trong XDNTM [1].

2.2.3. Thang đo Likert

Bên cạnh những phương pháp phân tích truyền thống, nghiên cứu sử dụng thang đo Likert để đặt câu và phân tích mức độ ảnh hưởng của các yếu tố đến kết quả huy động nguồn lực tài chính và phân tích mức độ cần thiết của huy động nguồn lực tài chính trong XDNTM trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Sự đánh giá dựa trên thang đo Likert với các cấp độ tương ứng: Rất ảnh hưởng (rất cần thiết): 4-5; Ảnh hưởng (cần thiết): 2-3; Không ảnh hưởng (không cần thiết): 0-1).

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Kết quả thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới tỉnh Cao Bằng

Cao Bằng là một tỉnh miền núi, địa bàn các xã rộng, mật độ dân cư thưa thớt và phân bố rải rác, do đó ảnh hưởng rất lớn đến quá trình XDNTM. Tính đến tháng 12/2022, tỉnh Cao Bằng vẫn chưa có huyện nào đạt chuẩn nông thôn mới. Bảng 1

Theo kết quả thống kê, năm 2022, trong 139 xã trên địa bàn toàn tỉnh có 17 xã đã đạt chuẩn nông thôn mới; Có 3 xã đạt từ 15-18 tiêu chí, giảm 8 xã so với năm 2021; Có 50 xã đạt từ 10-14 tiêu chí, giảm 14 xã so với năm 2021; Có 68 xã đạt từ 5-9 tiêu chí tăng 21 xã so với năm 2021 và 1 xã dưới 5 tiêu chí. Các tiêu chí khó thực hiện được như: Tiêu chí số 2 về Giao thông; Tiêu chí số 5 về Trường

Bảng 1. Kết quả đạt tiêu chí XDNTM tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2020-2022

Kết quả đạt tiêu chí NTM	Năm 2020		Năm 2021		Năm 2022	
	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Tổng cộng	139	100	139	100	139	100
Số xã đạt 19 tiêu chí	17	12,2	17	12,2	17	12,2
Số xã đạt từ 15 - 18 tiêu chí	5	3,6	11	7,9	3	2,2
Số xã đạt từ 10 - 14 tiêu chí	57	41,0	64	46,0	50	36,0
Số xã đạt từ 5 - 9 tiêu chí	60	43,2	47	33,8	68	48,9
Số xã đạt dưới 5 tiêu chí	0	0,0	0	0,0	1	0,7

Nguồn: Ban Điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia XDNTM tỉnh Cao Bằng, 2023

học; Tiêu chí số 6 về cơ sở vật chất văn hóa; Tiêu chí số 10 về thu nhập; Tiêu chí số 13 tổ chức sản xuất và tiêu chí số 17 về môi trường. Để đạt được các tiêu chí này, tỉnh Cao Bằng đòi hỏi phải có nguồn vốn lớn, bên cạnh đó cần nâng cao năng lực quản lý của cán bộ các cấp đặc biệt là các cán bộ cấp xã [1-2].

3.2. Huy động nguồn lực tài chính trong xây dựng nông thôn mới tại tỉnh Cao Bằng

3.2.1. Kết quả huy động nguồn lực tài chính trong xây dựng nông thôn mới tỉnh Cao Bằng

Qua hơn 12 năm thực hiện Chương trình XDNTM, với sự nỗ lực quyết tâm vào cuộc của các cấp, các ngành và sự đồng thuận, hưởng ứng tích cực của người dân tỉnh Cao Bằng, chương trình XDNTM đã đạt được những kết quả nhất định, đời

sống kinh tế - xã hội của người dân nông thôn từng bước được nâng cao.

Bảng 2 cho thấy, tổng nguồn vốn huy động giai đoạn 2020 - 2022 đạt 17.831.074,6 triệu đồng, trong đó nguồn vốn từ ngân sách nhà nước 3.690.915,62 triệu đồng chiếm 20,7% (gồm vốn đầu tư phát triển 2.907.335,62 triệu đồng; vốn sự nghiệp 783.940 triệu đồng). Nguồn vốn tín dụng 13.199.000 triệu đồng - chiếm 74,02%, đây là nguồn vốn huy động chiếm tỷ lệ cao nhất trong tổng số nguồn vốn phục vụ cho XDNTM của tỉnh Cao Bằng; Vốn huy động từ doanh nghiệp, hợp tác xã 25.467 triệu đồng - chiếm 0,14%; Vốn huy động từ cộng đồng dân cư 153.136,1 triệu đồng chiếm 0,86%; Huy động từ các nguồn khác 762.555,5 triệu đồng - chiếm 4,28%. Tổng số nguồn lực tài

Bảng 2. Kết quả huy động nguồn lực tài chính trong XDNTM tỉnh Cao Bằng

ĐVT: Triệu đồng

STT	Nguồn vốn	Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	Tổng nguồn vốn năm 2020-2022
	Tổng nguồn vốn	5.940.074	4.759.753,5	7.131.247,1	17.831.074,6
I	Ngân sách nhà nước	1.801.571,62	93.653	1.795.691	3.690.915,62
1.1	Vốn đầu tư phát triển	1.431.537,62	91.090	1.384.708	2.907.335,62
	- Ngân sách Trung ương	1.232.828,00	2.563	1.235.118	2.470.509
	- Ngân sách địa phương	198.709,62	88.527	149.590	436.826,62
1.2	Vốn sự nghiệp	370.034,00	2.563	410.893	783.490
	- Ngân sách Trung ương	370.034,00	2.563	410.893	783.490
	- Ngân sách địa phương	-	-	-	-
II	Vốn tín dụng	4.065.000	4.527.000	4.607.000	13.199.000
III	Vốn doanh nghiệp, hợp tác xã	25.467	-	-	25.467
IV	Vốn huy động từ cộng đồng dân cư	48.035,00	76.545	28.556,1	153.136,1
	- Quy đổi từ hiến đất, hiến vật	20.000	35.268	25.185,5	80.453,5
	- Quy đổi từ ngày công lao động	8.000	12.653	-	20.653
	- Góp bằng tiền	5.035	4.578	3.370,6	12.983,6
	- Quy đổi từ vật tư (đất, đá, cát, sỏi,...)	15.000	24.046	-	39.046
V	Huy động khác	-	62.555,5	700.000	762.555,5

Nguồn: Ban Điều phối chương trình mục tiêu quốc gia XDNTM tỉnh Cao Bằng, 2023

Bảng 3. Các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả huy động nguồn lực tài chính vào XDNTM

ĐVT: %

STT	Yếu tố ảnh hưởng	Cán bộ (n = 17)			Người dân (n = 300)		
		Rất ảnh hưởng	Ảnh hưởng	Không ảnh hưởng	Rất ảnh hưởng	Ảnh hưởng	Không ảnh hưởng
1	Nhận thức của người dân về chương trình XDNTM	76,00	24,00	0,00	65,00	25,00	10,00
2	Tiềm lực kinh tế của địa phương ảnh hưởng đến chương trình XDNTM	83,00	11,00	6,00	78,00	10,00	12,00
3	Năng lực đội ngũ cán bộ ảnh hưởng đến chương trình XDNTM	79,00	18,00	3,00	73,00	16,00	11,00
4	Quy chế dân chủ cơ sở có ảnh hưởng đến chương trình MTQGXNTM	82,00	13,00	5,00	81,00	16,00	3,00

Nguồn: Tổng hợp từ số liệu điều tra, 2023.

chính huy động được tỉnh Cao Bằng đã phân bổ, quản lý, sử dụng đảm bảo đúng nguyên tắc, đúng mục đích và đúng đối tượng [1-2].

3.2.2. Các yếu tố ảnh hưởng đến kết quả huy động nguồn lực tài chính trong XDNTM tỉnh Cao Bằng

Những yếu tố ảnh hưởng đến kết quả huy động nguồn lực tài chính trong xây dựng NTM tỉnh Cao Bằng được thể hiện qua Bảng 3.

Có nhiều yếu tố ảnh hưởng đến kết quả huy động nguồn lực tài chính trong XDNTM, tuy nhiên đây là 4 yếu tố được tác giả tổng hợp từ 2 nhóm đối tượng cán bộ và người dân đánh giá ảnh hưởng nhất đến kết quả huy động nguồn lực tài chính trong XDNTM. Đối với nhóm cán bộ chiếm 83% số người cho rằng tiềm lực kinh tế của địa phương là yếu tố rất ảnh hưởng đến việc huy động nguồn lực tài chính trong XDNTM, tiếp đến là yếu tố năng lực đội ngũ 83%, yếu tố quy chế dân chủ 82% và sự nhận thức của người dân về chương trình XDNTM 76%. Đối với nhóm đối tượng là người dân, đối với yếu tố Quy chế dân chủ có 81% người dân cho rằng đây là yếu tố rất ảnh hưởng khi huy động nguồn lực tài chính cho XDNTM, tiếp đến là yếu tố tiềm lực kinh tế của địa phương 78%; năng lực đội ngũ là 73% và yếu tố nhận thức của người dân là 65%.

3.3. Đánh giá thuận lợi, khó khăn trong công tác huy động nguồn lực tài chính tỉnh Cao Bằng

3.3.1. Thuận lợi

Các cấp lãnh đạo từ tỉnh đến cơ sở đều xác định việc XDNTM là nhiệm vụ xuyên suốt, trọng tâm, do vậy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện quyết liệt các kế hoạch, mục tiêu của Chương trình XDNTM mới toàn địa bàn của tỉnh. Người dân tỉnh Cao Bằng luôn tin tưởng vào chủ trương đường lối của Đảng, luôn cần cù sáng tạo, chăm chỉ lao động.

3.3.2. Khó khăn và nguyên nhân

* Khó khăn: Tỉnh Cao Bằng là tỉnh miền núi, điều kiện phát triển kinh tế - xã hội còn nhiều hạn chế, người dân chủ yếu sản xuất nông lâm nghiệp, sản xuất còn manh mún, nhỏ lẻ, chưa tập trung được nhiều vùng sản xuất hàng hóa. Bên cạnh đó, năng lực, trình độ tổ chức triển khai chương trình của một bộ phận công chức ở các cấp còn hạn chế, một bộ phận người dân còn có tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào sự đầu tư của nhà nước, do đó việc huy động nguồn lực tài chính trong XDNTM còn gặp nhiều khó khăn.

* Nguyên nhân: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền về Chương trình XDNTM ở một số địa phương chưa được quan tâm đúng mức,

công tác tuyên truyền phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước chưa được thực hiện đồng bộ, một số người dân chưa nhận thức đầy đủ quyền lợi và trách nhiệm của mình trong XDNTM. Nguồn lực hỗ trợ để thực hiện chương trình còn hạn chế nên mục tiêu, mức độ hoàn thành, đáp ứng các tiêu chí theo yêu cầu bị ảnh hưởng nhất định.

3.4. Giải pháp huy động nguồn lực tài chính trong XDNTM tỉnh Cao Bằng

Thứ nhất, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động về xây dựng NTM đến tất cả cán bộ và người dân. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền về XDNTM, triển khai sâu rộng và thiết thực Phong trào thi đua Cao Bằng chung sức XDNTM với nội dung, hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp với điều kiện đặc thù của tỉnh. Công tác tuyên truyền, vận động phải được thực hiện một cách thường xuyên, liên tục để mỗi cán bộ, mỗi tổ chức, mỗi người dân luôn hiểu được tầm quan trọng của Chương trình XDNTM.

Thứ hai, nâng cao thu nhập người dân nông thôn. Thu nhập của người dân địa phương có ảnh hưởng không nhỏ đến việc huy động nguồn lực tài chính cho XDNTM của tỉnh. Người dân Cao Bằng chủ yếu sản xuất nông nghiệp, do đó cần đẩy mạnh phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân tham gia; giảm nghèo và an sinh xã hội; hoàn thiện, nâng cao chất lượng các công trình hạ tầng nông thôn; phát triển giáo dục, văn hóa.

Thứ ba, tăng cường công tác kiểm tra giám sát trong XDNTM. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát thực hiện chương trình, thực hiện nghiêm túc việc xem xét xóm, xã đạt chuẩn nông thôn mới đảm bảo khách quan. Tiếp tục phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội về thực hiện các chủ trương, cơ chế chính sách, việc sử dụng và huy

động nguồn lực thực hiện chương trình, sự hài lòng của người dân đối với kết quả XDNTM.

Thứ tư, huy động, lồng ghép có hiệu quả các nguồn vốn. Huy động, lồng ghép hiệu quả các nguồn vốn từ các chương trình, dự án thực hiện trên cùng địa bàn để thực hiện những nội dung có cùng mục tiêu. Huy động sự vào cuộc, đóng góp tích cực từ các doanh nghiệp, hợp tác xã, các tổ chức kinh tế nhất là từ cộng đồng dân cư trong quá trình triển khai, thực hiện các nội dung của Chương trình XDNTM.

4. Kết luận

Hơn 12 năm thực hiện Chương trình XDNTM, tỉnh Cao Bằng đã đạt được một số kết quả tích cực, giúp cải thiện diện mạo vùng nông thôn và nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân. Tuy nhiên, bên cạnh đó vẫn còn có một số tồn tại, hạn chế, ảnh hưởng đến khả năng hoàn thành mục tiêu của Chương trình. Một trong những nguyên nhân đó là công tác huy động nguồn lực tài chính còn nhiều hạn chế. Qua đánh giá thực trạng việc huy động nguồn lực tài chính của tỉnh Cao Bằng để phục vụ cho Chương trình XDNTM chủ yếu đều từ nguồn ngân sách nhà nước (3.690.915,62 triệu đồng), nguồn vốn huy động từ cộng đồng chiếm tỷ lệ rất nhỏ trong tổng số, nguyên nhân do người dân chủ yếu sản xuất nông nghiệp, thu nhập không cao nên việc huy động nguồn lực từ cộng đồng rất khó. Kết quả phân tích cũng chỉ ra 4 yếu tố ảnh hưởng đến kết quả huy động nguồn lực tài chính, trong đó có yếu tố tiềm lực kinh tế của địa phương ảnh hưởng đến Chương trình XDNTM nhiều nhất với 2 nhóm đối tượng là cán bộ (83%) và người dân là (78%). Trên cơ sở những thuận lợi và khó khăn, tác giả cũng đưa ra 4 giải pháp nhằm tăng cường huy động nguồn lực tài chính xây dựng NTM ở tỉnh Cao Bằng trong thời gian tới ■

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Trần Thị Kim Thu và Đỗ Văn Huân (2018). Giáo trình Thống kê trong nghiên cứu thị trường. NXB Đại học Kinh tế quốc dân, Hà Nội.
2. UBND tỉnh Cao Bằng (2022). Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2021; phương hướng nhiệm vụ năm 2022.

3. UBND tỉnh Cao Bằng (2023). Báo cáo kết quả thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới năm 2022; phương hướng nhiệm vụ năm 2023.

Ngày nhận bài: 13/8/2023

Ngày phản biện đánh giá và sửa chữa: 25/8/2023

Ngày chấp nhận đăng bài: 14/9/2023

Thông tin tác giả:

1. TRẦN LỆ THỊ BÍCH HỒNG¹

2. NGUYỄN THỊ THU VÂN²

3. NGUYỄN DIỆU HOA³

¹Khoa Kinh tế và Phát triển nông thôn, Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Thái Nguyên

²Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

³K54 KTNN Chương trình tiên tiến - Trường Đại học Nông Lâm, Đại học Thái Nguyên

MOBILIZING CAPITAL RESOURCES FOR THE NEW-STYLE RURAL BUILDING PROGRAM IN CAO BANG PROVINCE

● **TRAN LE THI BICH HONG¹**

● **NGUYEN THI THU VAN²**

● **NGUYEN DIEU HOA³**

¹Thai Nguyen University of Agriculture and Forestry.

²Ho Chi Minh Communist Youth Union Central Committee

³Student of Advanced Education Program

-Thai Nguyen University of Agriculture and Forestry

ABSTRACT:

The new-style rural building program plays a key role in Vietnam's socio-economic development. This program needs a large capital source, including the state budget and other sources from local communities. This study comprehensively assesses the results of mobilizing financial resources and identifies the factors influencing the mobilization of financial resources for the new-style rural building program in Cao Bang province. In the period of 2020–2022, Cao Bang province successfully mobilized a total of 17,831,074.6 million Vietnamese dong for the new-style rural building program. This fund was used to carry out the new-style rural building program, and it achieved certain outcomes. For examples, 17 out of 139 communes in Cao Bang province has met the new-style rural standards. This study proposes four solutions for Cao Bang province to better mobilize financial resources for the new-style rural building program in the upcoming period.

Keywords: financial resources, new-style rural building, Cao Bang province.